**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ**
**TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-ST
Ngày: 26- 10- 2021

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ - TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Huy Bắc

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thanh Thủy

2. Bà Nguyễn Thị Hoài Linh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Ma Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2021/TLST-HS, ngày 04 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Hoàng Trọng C,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 01/02/1989. Nơi sinh: ĐH, TN; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm TL, xã TL, huyện ĐH, tỉnh TN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Sơn Hán, sinh năm 1962, con bà: Đinh Thị V, sinh năm 1968; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; có vợ là: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1998, có 01 con chung sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2021 đến ngày 28/7/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên: Liễu Quốc T,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 26/8/1986. Nơi sinh: thành phố TN, tỉnh TN; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ A, phường QT, thành phố TN, tỉnh TN; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Liễu Văn Cầu, đã chết, con bà: Diệm Thị K, sinh năm 1953; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; có vợ là: Hoàng Mai V, sinh năm 1986, có 02 con chung, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2021 đến ngày 28/7/2021, được thay đổi biện pháp ngăn

chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**3. Họ và tên: Lê Công T,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 20/5/1994. Nơi sinh: thành phố TN, TN; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm NT, xã PH, thành phố TN, tỉnh TN; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Sán Dìu; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Quốc Huy, sinh năm 1972, con bà: Đỗ Thị T, sinh năm 1973; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ con không có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: tại bản án số 17/2013/HSST ngày 22/01/2013 TAND thành phố Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành án xong năm 2014; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/6/2021 đến ngày 28/7/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**4. Họ và tên: Nguyễn Tiệp Kh,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 02/10/1984. Nơi sinh: HH, TB; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm ĐX, xã SC, thành phố TN, tỉnh TN; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1960, con bà: Lê Thị Đ, sinh năm 1959; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; có vợ là: Nguyễn Thị Hải L, sinh năm 1988, có 02 con chung, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2021 đến ngày 28/7/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**5. Họ và tên: Trần Quốc TA,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 20/02/1983. Nơi sinh: CM, BK; Nơi đăng ký HKTT: Thôn A, thị trấn ĐT, huyện CM, BK; Chỗ ở hiện nay: Xóm SQ, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Ng, sinh năm 1957, con bà: Lường Thị L, sinh năm 1962; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ là: Ma Thị Mai H, sinh năm 1987, có 03 con chung, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2021 đến ngày 28/7/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**6. Họ và tên: Dương Minh Ng,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 20/12/1988. Nơi sinh: ĐT, TN; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm A, xã PX, huyện ĐT, tỉnh TN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông:Dương Cao Q, sinh năm 1960, con bà: Hoàng Thị C, sinh năm 1962; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; có vợ là: Hoàng Thị Đ, sinh năm 1988, có 03 con chung, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2021 đến ngày

02/7/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**7. Họ và tên: Đặng Văn T,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 27/10/1985. Nơi sinh: ĐH, TN; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm XQ, xã QS, huyện ĐH, TN; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn QS, sinh năm 1958, con bà: Đặng Thị S, sinh năm 1957; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ con không có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2021 đến ngày 28/7/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người tham gia tố tụng khác:**

**** Người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Anh Lưu Văn H, sinh năm 1982 – Có mặt.

Trú tại: Xóm SQ, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN.

**** Người chứng kiến*:** Bà Trần Thị D, sinh năm 1963 - Vắng mặt.

Trú tại: Xóm SQ, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, tại xưởng sửa chữa lốp xe của Trần Quốc TA thuộc xóm SQ, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Tn, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã phát hiện, bắt quả tang Trần Quốc TA, Dương Minh Ng , Lê Công T, Nguyễn Tiệp Kh, Đặng Văn T, Liễu Quốc T và Hoàng Trọng C đang đánh bạc bằng hình thức đánh bài ba cây được thua bằng tiền.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại chiếu bạc số tiền: 5.850.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 36 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếc chiếu nan màu vàng kích thước 1,5 x 1,9m. Thu giữ trên người Dương Minh Ng 01 ví da màu nâu và số tiền 3.190.000 đồng; Đặng Văn T số tiền 180.000 đồng; Lê Công T số tiền 40.000 đồng; Hoàng Trọng C số tiền 10.000 đồng; Thu giữ 01 ví da sách tay để tại đầu giường của Trần Quốc TA bên trong có số tiền 6.500.000 đồng. Tất cả đều là tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tổ công Tc đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các đối tượng nêu trên và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 22 giờ ngày 24/6/2021, Hoàng Trọng C, Trần Quốc TA, Dương Minh Ng, Lê Công T, Đặng Văn T, Liễn Quốc T sau khi ăn cơm tại quán cơm thì ngồi chơi, uống nước chè tại phòng ngủ của Trần Quốc TA (trong lán sửa chữa lốp xe của TA) thuộc khu vực xóm Sơn Quang, xã Hoá Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. C thấy có một bộ bài đã được

lọc sẵn lấy các quân từ Át đến Chín gồm bốn chất rô, cơ, tép, bích gồm 36 quân bài ở đầu giường thì C lấy rồi rủ TA, Ng, T, T và T cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền thì mọi người đều đồng ý. Sau đó tất cả ngồi xuống chiếu đã trải sẵn trên giường cùng tham gia đánh bạc, được khoảng 30 phút thì có Nguyễn Tiệp Kh (nhà đối diện với xưởng của TA) đến cùng tham gia đánh bạc.

Hình thức đánh bạc được các đối tượng quy ước như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, lược bỏ lấy 36 quân bài (Từ Át đến Chín) gồm 04 chất rô, cơ, tép, bích. Mỗi người tham gia đánh bạc được chia 03 quân bài và sẽ tính điểm để đọ kết quả, người nào có tổng điểm 03 quân bài cao nhất thì sẽ thắng T bộ số tiền đặt cược. Cách tính điểm quy định cao nhất là 10 điểm, thấp nhất là 01 điểm, người nào có tổng điểm cao hơn 10 thì sẽ tính điểm theo hàng đơn vị, người nào có 20 điểm thì sẽ tính là 10 điểm. Trường hợp có tổng điểm 03 quân bài bằng nhau thì sẽ xác định chất lớn nhất có trong bài theo thứ tự rô – cơ – tép – bích, người nào có chất lớn hơn thì thắng. Trường hợp hai bài có cùng chất, so sánh hai lá bài có chất đó, bài có lá lớn hơn sẽ lớn hơn (Lá Át là lá lớn nhất). Sau mỗi ván người nào có tổng điểm cao nhất thì sẽ được chia bài ván tiếp theo. Quy định mỗi người chơi trước khi chia bài sẽ đặt cược 50.000đ/01 ván để xuống chiếu, không quy định chơi dây, sáp, không chơi tới, không đánh cược riêng mà chỉ tính điểm để xác định thắng thua, người thắng sẽ được cầm hết tiền đã đặt cược trước đó và chia bài ván tiếp theo.

Khi tham gia đánh bạc: Hoàng Trọng C trước khi tham gia đánh bạc vay 1.000.000 đồng của Trần Quốc TA, trong quá trình chơi bạc, C thắng được tiền nên đã trả lại 1.000.000 đồng cho TA. Số tiền 10.000 đồng thu giữ của C khi bắt quả tang là số tiền C đang sử dụng để đánh bạc.

Dương Minh Ng mang theo khoảng 4.000.000 đồng và đã sử dụng 810.000 đồng để đánh bạc, chơi được khoảng 45-50 ván, số tiền 3.190.000 đồng thu giữ trên người, Ng khai là tiền chi phí đi đường nên không sử dụng để đánh bạc.

Lê Công T mang theo 1.040.000 đồng và sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, chơi được khoảng 50-60 ván, ố tiền 40.000 đồng thu giữ, T khai không sử dụng vào việc đánh bạc vì không đủ để đặt cược một ván.

Nguyễn Tiệp Kh mang theo 600.000 đồng và đã sử dụng để đánh bạc.

Trần Quốc TA cho Hoàng Trọng C vay 1.000.000 đồng, sau đó trong quá trình đánh bạc C đã trả lại số tiền cho TA. TA có khoảng 800.000 đồng sử dụng để đánh bạc, số tiền 6.500.000 đồng thu giữ, TA khai nhận đã bao gồm 1.000.000 đồng mà C trả lại, còn 5.500.000 đồng là tiền kinh doanh nên TA không sử dụng để đánh bạc.

Liễu Quốc T dùng khoảng 700.000 đồng để tham gia đánh bạc, chơi được khoảng 40-50 ván.

Đặng Văn T mang theo 880.000 đồng và đã sử dụng 700.000 đồng để tham gia đánh bạc, số tiền 180.000 đồng thu giữ, T khai nhận nếu thua hết 700.000đ sẽ không lấy thêm tiền ra để đánh bạc.

Số tiền các bị cáo đánh bạc gồm: 5.850.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, 1.000.000 đồng là số tiền C vay của TA sau đó đã trả cho TA trong quá trình đánh bạc và 10.000 đồng thu giữ trên người C. Tổng cộng là 6.860.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/6/2021 thì bị Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ T bộ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng vụ án gồm: Số tiền 15.770.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 36 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếu nan; 01 ví màu nâu đã qua sử dụng; 01 ví sách tay đã qua sử dụng. Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSĐH ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố các bị cáo Hoàng Trọng C, Trần Quốc TA, Dương Minh Ng, Lê Công T, Nguyễn Tiệp Kh, Đặng Văn T và Liễu Quốc T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi như bản Cáo trạng truy tố. Các bị cáo xác định khoảng 22 giờ 00 phút ngày 24/6/2021, sau khi ăn cơm tại quán cơm Như Quỳnh xong thì sang ngồi chơi uống nước chè tại phòng ngủ trong lán sửa chữa lốp xe của Trần Quốc TA thuộc xóm Sơn Quang, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, các bị cáo cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/6/2021 thì bị Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội D vụ án, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị xử lý như sau:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Trọng C, Trần Quốc TA, Dương Minh Ng, Lê Công T, Nguyễn Tiệp Kh, Đặng Văn T và Liễu Quốc T phạm tội "*Đánh bạc"*.

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

+ **Hoàng Trọng C** từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

+ **Trần Quốc TA** từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

+ **Nguyễn Tiệp Kh** từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

+ **Liễu Quốc T** từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

+ **Đặng Văn T** từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

+ **Dương Minh Ng** từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Lê Công T** từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ 25/6/2021 đến ngày 28/7/2021. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.860.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 36 quân bài Tú lơ khơ; 01 chiếu nan kích thước 1m 50 x 1m 90.

- Trả lại cho Dương Minh Ng 01 ví da mầu nâu và Trần Quốc TA 01 ví sách tay.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo: Dương Minh Ng số tiền 3.190.000 đồng; bị cáo Đặng Văn T số tiền 180.000 đồng; bị cáo Trần Quốc TA số tiền 5.500.000 đồng; bị cáo Lê Công T số tiền 40.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Buộc các bị cáo Hoàng Trọng C, Trần Quốc TA, Dương Minh Ng, Lê Công T, Nguyễn Tiệp Kh, Đặng Văn T và Liễu Quốc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Trong phần tranh luận các bị cáo; người có quyền lợi, Ng vụ liên quan đến vụ án không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật và xin được cải tạo tại địa phương.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

**[1]. Về tội danh**: Hồi 00 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, tại xưởng sửa chữa lốp xe của Trần Quốc TA thuộc xóm SQ, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN. Hoàng Trọng C, Trần Quốc TA, Dương Minh Ng, Lê Công T, Nguyễn Tiệp Kh, Đặng Văn T và Liễu Quốc T đang tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền thì bị Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ số tiền 15.770.000 đồng, trong đó có 6.860.000 đồng là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc và thu giữ một số vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra , lời khai của người có quyền lợi, Ng vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là nguyên nhân làm phát các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, đồng thời gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy việc truy tố để xét xử đối với các bị cáo Hoàng Trọng C, Trần Quốc TA, Dương Minh Ng, Lê Công T, Nguyễn Tiệp Kh, Đặng Văn T và Liễu Quốc T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội D Điều 321 Bộ luật hình sự quy định như sau:

*"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*.....*

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".*

**[2]. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án. Hội đồng xét xử thấy:**

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không có người tổ chức, không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, các bị cáo tiếp nhận ý chí của nhau và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên bị cáo Hoàng Trọng C là người khởi xướng, bị cáo Trần Quốc TA sử dụng nhà xưởng thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình để cho các bị cáo đánh bạc; do đó, các bị cáo C, TA tham gia vụ án với vai trò tích cực hơn các bị cáo khác.

**[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.** Hội đồng xét xử thấy**:**

Đối với bị cáo Lê Công T có nhân thân xấu, năm 2013 đã bị xét xử về tội "Trộm cáp tài sản".

Các bị cáo Hoàng Trọng C, Trần Quốc TA, Dương Minh Ng, Nguyễn Tiệp Kh, Đặng Văn T và Liễu Quốc T chưa có tiền án, tiền sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Hoàng Trọng C, Trần Quốc TA, Dương Minh Ng, Nguyễn Tiệp Kh, Đặng Văn T và Liễu Quốc T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; do đó, các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

**[4]. Về hình phạt**: Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo để quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Lê Công T có nhân thân xấu, năm 2013 đã bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được lượng khoan hồng của pháp luật yên tâm cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Hoàng Trọng C, Trần Quốc TA, Dương Minh Ng, Nguyễn Tiệp Kh, Đặng Văn T và Liễu Quốc T chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ Tc dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

**[5]. Về hình phạt bổ sung**: Hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm thu lời bất chính, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, hình phạt đối với các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo**.**

**[6]. Vật chứng của vụ án:**

- Đối với 36 quân bài Tú lơ khơ; 01 chiếu nan kích thước 1m 50 x 1m 90 là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ví da mầu nâu thu giữ của bị cáo Dương Minh Ng và 01 ví sách tay thu giữ của bị cáo Trần Quốc TA, xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo,

không dùng vào việc phạm tội và không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho các bị cáo để sử dụng.

- Đối với số tiền 5.850.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc; số tiền 10.000 đồng thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng C và số tiền 1.000.000 đồng là số tiền C vay của TA sau đó đã trả cho TA trong quá trình đánh bạc. Tổng cộng là 6.860.000 đồng, đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 3.190.000 đồng thu giữ của bị cáo Dương Minh Ng; số tiền 180.000 đồng thu giữ của bị cáo Đặng Văn T; số tiền 5.500.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Quốc TA và số tiền 40.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Công T, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định số tiền này các bị cáo không dùng vào việc phạm tội và không có liên quan đến tội phạm nên trả lại cho các bị cáo; tuy nhiên, các bị cáo còn phải thực hiện Ng vụ với ngân sách Nhà nước nên cần tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo.

**[7]. Về án phí và quyền kháng cáo**: Các bị cáo Hoàng Trọng C, Trần Quốc TA, Dương Minh Ng, Lê Công T, Nguyễn Tiệp Kh, Đặng Văn T và Liễu Quốc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo và người có quyền lợi, Ng vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**[8]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:**

Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có anh Lưu Văn H đã cho bị cáo Trần Quốc TA thuê nhà xưởng; đêm ngày 24 và rạng sáng ngày 25/6/2021 bị cáo TA đã sử dụng nhà xưởng cùng các bị cáo khác thực hiện hành vi đánh bạc; việc các bị cáo đánh bạc trong khu vực nhà xưởng trên anh H hoàn T không biết và không có liên quan; do đó, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không xem xét xử lý đối với anh H là phù hợp.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự:

**Tuyên bố:** Các bị cáo Hoàng Trọng C, Trần Quốc TA, Dương Minh Ng, Lê Công T, Nguyễn Tiệp Kh, Đặng Văn T và Liễu Quốc T phạm tội "Đánh bạc".

**1. Về hình phạt:**

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

+ **Hoàng Trọng C 09** (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười Tm) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Giao bị cáo Hoàng Trọng C cho Ủy ban nhân dân xã Trung Lương, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ **Trần Quốc TA 09** (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười Tm) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Giao bị cáo Trần Quốc TA cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ **Nguyễn Tiệp Kh 06** (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Giao bị cáo Nguyễn Tiệp Kh cho Ủy ban nhân dân xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ **Liễu Quốc T** 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Giao bị cáo Liễu Quốc T cho Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ **Đặng Văn T** 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Giao bị cáo Đặng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ **Dương Minh Ng** 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Giao bị cáo Dương Minh Ng cho Ủy ban nhân dân xã Phú Xuyên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ng vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Lê Công T 06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ

25/6/2021 đến ngày 28/7/2021. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

**2. Vật chứng của vụ án**: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.860.000đ (Sáu triệu Tm trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 36 (ba sáu) quân bài Tú lơ khơ; 01 (một) chiếu nan kích thước 1m 50 x 1m 90.

- Trả lại cho Dương Minh Ng 01 (một) ví da mầu nâu, đã qua sử dụng. Trả lại cho Trần Quốc TA 01 (một) ví sách tay, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo: Dương Minh Ng số tiền 3.190.000đ (Ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng); Đặng Văn T số tiền 180.000đ (Một trăm Tm mươi nghìn đồng); Trần Quốc TA số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng); Lê Công T số tiền 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng).

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 10 năm 2021 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ).*

**3. Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Hoàng Trọng C, Trần Quốc TA, Dương Minh Ng, Lê Công T, Nguyễn Tiệp Kh, Đặng Văn T và Liễu Quốc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo; người có quyền lợi, Ng vụ liên quan đến vụ án, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Huy Bắc**

**Nơi nhận:**
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Cơ quan THA hình sự- CA huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã QS, huyện Đồng Hỷ, TN;
- UBND xã Sơn Cẩm, TP Thái Nguyên, TN;
- UBND P Quang Trung, TP Thái Nguyên, TN;
- UBND xã Phúc Hà, TP Thái Nguyên, TN;
- UBND xã Phú Xuyên, huyện Đài Tự, TN;
- UBND xã Trung Lương, huyện ĐH, TN;
- UBND TT Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, Bắc

Kạn;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.